TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 193/2017/HSST
Ngày 27-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Ngọc Thương
2. Bà Hoàng Thị Lê Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Quốc Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân Phường 11 thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 174/2017/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2017/HSST-QĐXX ngày 13 tháng 9 năm 2017, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc D, sinh năm: 1980, tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ô 1, phường L, Tp.N, tỉnh Nam Định; nơi ở khi bị bắt: 17/48 đường Đ, phường B, Tp.K, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; dân tộc: Kinh; trình độ văn hoá: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Mai D và bà Đinh Thị T; có vợ là Nguyễn Thị Thúy N; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 01-6-2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Tp.Vũng Tàu. (Có mặt)

Bị hại: Anh Nguyễn Minh L - SN: 1989, địa chỉ: 86 đường N, phường B, Tp.K, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có sự mâu thuẫn với nhau từ trước, khoảng 9giờ 00phút ngày 19-4-2017, bị cáo Nguyễn Ngọc D hẹn anh Nguyễn Minh L đến quán cà phê Phi Thuyền, số 01 Phạm Hồng Thái, phường 7, Tp.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để nói chuyện. Khi anh L đến quán, bị cáo và anh L tiếp tục xảy ra mâu thuẫn dẫn đến xô xát với nhau, bị cáo đã dùng 01 con dao bấm dài khoảng 30cm đâm 02 nhát vào khuỷu tay trái và 01 nhát vào cẳng tay trái anh L làm anh L bị thương phải cấp cứu, điều trị tại bệnh viện Lê Lợi, Tp.Vũng Tàu. Sau khi gây thương tích cho anh L, bị cáo đã vứt bỏ hung khí là con dao bấm dài khoảng 30cm vào thùng rác nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại biên bản xác định tình trạng thương tích của anh L như sau: 02 vết thương sâu 5cm x 3cm mặt trong khuỷu tay trái; 01 vết thương 1/3 giữa mặt trước tay trái dài 12cm; đứt cơ gấp cổ tay trụ, đứt dây thần kinh và động mạch trụ.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 164/TgT ngày 09-6-2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra của anh Nguyễn Minh L là 41%.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Minh L yêu cầu bị cáo Nguyễn Ngọc D phải bồi thường cho anh chi phí điều trị là 30.000.000đồng.

Bản cáo trạng số 108/CT-VKS ngày 07-9-2017, Viện Kiểm sát nhân dân Tp.Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc D về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 104 Bộ Luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Ngọc D đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên và đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc D về tội "Cố ý gây thương tích" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Minh L số tiền 30.000.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Do có sự mâu thuẫn, khoảng 9giờ 00phút ngày 19-4-2017, tại quán cà phê Phi Thuyền ở số 01 Phạm Hồng Thái, phường 7, Tp.Vũng Tàu bị cáo Nguyễn Ngọc D đã dùng hung khí là con dao bấm dài khoảng 30cm đâm 02 nhát vào khủy tay trái và 01 nhát vào cẳng tay trái anh Nguyễn Minh L gây thương tích.Theo kết luận giám định pháp y về thương tích thì tỉ lệ thương tích bị cáo gây ra cho L với thương tật là 41%. Hành vi bị cáo Nguyễn Ngọc D đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương

tích", tuy tỉ lệ thương tích bị cáo gây ra cho Long là 41%, nhưng vật bị cáo gây thương tích là con dao bấm dài khoảng 30cm nên thuộc trường hợp "Dùng hung khí nguy hiểm" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân Tp.Vũng Tàu truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc D về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; đã trực tiếp xâm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội; bị cáo có nhân thân xấu, năm 2000 bị kết án 12 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng", đã được xóa án tích. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về tội phạm xã hội

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo tốt, làm người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Minh L yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 30.000.000đồng, bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại. Xét, sự tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại của bị cáo không trái với quy định của pháp luật và đạo đức xã hội nên ghi nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc D phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1Điều 46 và Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Ngọc D 06 (Sáu) năm tù**, thời hạn tù được tính từ ngày 01 tháng 6 năm 2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc D phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Minh L số tiền 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong.

3. Về án phí : Bị cáo Nguyễn Ngọc D phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo : Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm . Bị hại vắng mặt vắng mặt thời hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7A, 7B và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Kiên